

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 101/2021/HSST

Ngày: 24 - 3 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Anh Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cao Quốc Hưng.

2. Nguyễn Thị Chi.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Dung – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa: Nguyễn Thị Thanh Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (số 1400 đường Đồng Văn Cống, phường Thạnh Mỹ Lợi, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh) đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 93/2020/HSST ngày 01 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 147/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 03 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Văn Y; sinh năm: 1988; tại Bạc Liêu; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh D; Cư trú: Phòng số 2, nhà trọ 523, đường A, phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Lê Văn T, sinh năm 1959, và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1961.

Tiền án, tiền sự: Không

Tạm giam: 25/8/2020, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 45 phút ngày 25/8/2020, Công an phường Cát Lái kết hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an Quận 2 tiến hành kiểm tra hành chính phòng trọ số 2, địa chỉ 523 Nguyễn Thị Định, khu phố 1, phường A, Quận C do Lê Văn Y, sinh năm 1988, thường trú ấp A, xã B, huyện

C, tỉnh D và chị Nguyễn Ngọc G, sinh năm 1988, thường trú Tấn Trúc, Nhơn Hội, An Phú, An Giang thuê trọ. Qua kiểm tra tại bàn làm việc trên gác xép của đương sự Ý thu giữ nhiều dụng cụ để phục vụ cho việc mua bán và sử dụng ma túy. Kết quả kiểm tra trong hộp kim loại màu trắng có chứa 02 gói thảo mộc khô được cắt nhỏ và 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể không màu phía dưới bàn làm việc có 01 túi vải màu đen có 03 ngăn bên trong có chứa 40 gói nylon hàn kín chứa tinh thể không màu. Ý khai nhận toàn bộ túi nylon hàn kín chứa tinh thể không màu là ma túy đá, 02 gói thảo mộc khô cắt nhỏ là cần sa và cỏ Mỹ là của Ý dùng để sử dụng và bán lại cho người nghiện. Tổ công tác đưa Ý về Công an phường Cát Lái lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng tang vật.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2, Ý đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Lê Văn Ý là đối tượng nghiện ma túy, Ý bắt đầu mua bán trái phép ma túy từ năm 2019 đến ngày bị bắt. Nguồn ma túy là do Ý mua của đối tượng tên Đạt có số điện thoại 0778681987. Việc mua bán được giao dịch qua điện thoại. Sau khi thỏa thuận giá thì Đạt mang ma túy tới phòng trọ của Ý ở số nhà 523, Nguyễn Thị Định, Phường Cát Lái, Quận 2 giao ma túy và nhận tiền. Sau đó, Ý phân lẻ ma túy bán cho những người nghiện không rõ lai lịch thông qua điện thoại. Tiền thu lợi bất chính Ý đã mua ma túy sử dụng và tiêu xài hết.

Vật chứng thu giữ: 41 (bốn mươi một) gói nylon chứa tinh thể không màu. Theo kết luận giám định số 1486/KLGD-H ngày 31/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự CATP Hồ Chí Minh đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 4,2891 gram (bốn phẩy hai tám chín một gram), loại Methamphetamine. Khối lượng còn lại sau giám định là 3,8792g (ba phẩy tám bảy chín hai gam)2

02 (hai) gói nylon chứa thảo mộc khô xay nhuyễn. Theo kết luận giám định số 4473/C09B ngày 21/9/2020 của Phân viện khoa học hình sự Bộ Công an tại Tp Hồ Chí Minh: Trong đó 01 (một) gói là ma túy, có khối lượng 0,9415g (không phẩy chín bốn một năm gam), là cần sa, lá, hoa cần sa; 01 (một) gói là ma túy, có khối lượng 0,8244g (không phẩy tám hai bốn bốn gam), loại AMB-FUBINACA. Mẫu vật đã sử dụng hết cho công tác giám định.

01 (một) cân tiểu ly; 01 (một) bình gas; 02 (hai) cây kéo; 01 (một) bình thủy tinh có gắn ống hút và ống thủy tinh; 02 (hai) bình thủy tinh trong đó 01 bình bị vỡ phần đầu; 02 (hai) ống hút nhựa; 50 (năm mươi) ống thủy tinh các loại; 45 (bốn mươi năm) túi nylon rỗng màu trắng; 01 (một) túi nylon rỗng màu đen; 01 (một) hộp kim loại hình chữ nhật màu trắng có nắp đậy; 01 (một) túi vải màu đen ba ngăn có dây kéo.

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S, màu vàng trắng, số imei: 358759050302545 (bên ngoài vỏ máy). Điện thoại này, Lê Văn Ý dùng để liên lạc với Đạt mua ma túy và bán ma túy, chuyển Tòa xử lý.

01 (một) điện thoại di động hiệu ITEL (không gắn sim), màu đen, số imel: 351980108666460 đã bị gãy nắp lưng đằng sau (không sử dụng); 01 (một) máy tính xách tay hiệu Lenovo G450, màu đen, model: 2949; seri: CBA1750951. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản cá nhân của chị Nguyễn Ngọc Giàu

không liên quan tới việc mua, bán ma túy của Y. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2 đã trả lại số tài sản trên cho chị Giàu.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên, bị cáo đồng ý với các Kết luận giám định và không có ý kiến gì khác.

Bản Cáo trạng số 98/CT-VKSQ2 ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức (Quận 2 cũ) đã truy tố bị cáo Lê Văn Y về tội ‘Mua bán trái phép chất ma túy’ theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu. Theo đó, Lê Văn Y đã tàng trữ trái phép 4,2891 gam, loại Methamphetamine nhằm để bán lại cho người nghiện. Hành vi của Y đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất gây nghiện, đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, cần xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Quá trình điều tra xác định Lê Văn Y có hành vi tàng trữ 01 (một) gói có khối lượng 0,9415g là cành, lá, hoa cần sa chưa đủ khối lượng để xử lý hình sự theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; 01 (một) gói có khối lượng 0,8244g, loại AMB-FUBINACA thuộc Danh mục II các chất ma túy được dùng hạn chế trong phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, điều tra tội phạm hoặc trong lĩnh vực y tế theo quy định của cơ quan có thẩm quyền thuộc Nghị Định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Công an Quận 2 đã xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Điểm a, khoản 2, Điều 21, Mục 2, Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn Y từ 04 (bốn) đến 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/8/2020.

Bị cáo không tranh luận và nói lời sau cùng: Quá trình bị tạm giam bị cáo đã biết lỗi của mình, rất ăn năn, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi:

Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận đã tàng trữ trái phép 4,2891 gam, loại Methamphetamine phân nhỏ nhằm để bán lại cho người nghiện. Theo kết luận giám định số 1486/KLGD-H ngày 31/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 4,2891 gram (bốn phẩy hai tám chín một gram), loại Methamphetamine. Khối lượng còn lại sau giám định là 3,8792g (ba phẩy tám bảy chín hai gam). Ngoài ra, Cơ quan điều tra cũng xác định tra xác định Lê Văn Y có hành vi tàng trữ 01 (một) gói có khối lượng 0,9415g là cành, lá, hoa cần sa chưa đủ khối lượng để xử lý hình sự theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và 01 (một) gói có khối lượng 0,8244g, loại AMB-FUBINACA thuộc Danh mục II các chất ma túy được dùng hạn chế trong phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, điều tra tội phạm hoặc trong lĩnh vực y tế theo quy định của cơ quan có thẩm quyền thuộc Nghị Định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Công an Quận 2 đã xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo theo quy định tại Điểm a, khoản 2, Điều 21, Mục 2, Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ là có căn cứ.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lê Văn Y đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên.

Đánh giá tính chất vụ án: Bản thân bị cáo là công dân, biết rất rõ tác hại của ma túy và đường lối xử lý của pháp luật. Song do nghiện ma túy và muốn thỏa mãn cơn nghiện nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất gây nghiện, tiếp tay cho tệ nạn ma túy ngày càng phát triển, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng định khung hình phạt:

Hành vi của bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo không vi phạm các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự khác. Xét, sau khi bị bắt, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, nên áp dụng để giảm nhẹ cho các bị cáo khi lượng hình.

Về vật chứng:

Đối với 41 gói nylon chứa tinh thể không màu. Theo kết luận giám định số 1486/KLGD-H ngày 31/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự CATP Hồ Chí Minh đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 4,2891 gram (bốn phẩy hai tám chín một gram), loại Methamphetamine. Khối lượng còn lại sau giám định là 3,8792g (ba phẩy tám bảy chín hai gam); 01 (một) cân tiểu ly; 01 (một) bình gas; 02 (hai) cây kéo; 01 (một) bình thủy tinh có gắn ống hút và ống thủy tinh; 02 (hai) bình thủy tinh trong đó 01 bình bị vỡ phần đầu; 02 (hai) ống hút nhựa; 50 (năm mươi) ống thủy tinh các loại; 45 (bốn mươi năm) túi nylon rỗng màu trắng; 01 (một) túi nylon rỗng màu đen; 01 (một) hộp kim loại hình chữ nhật màu trắng có nắp đậy; 01 (một) túi vải màu đen ba ngăn có dây kéo. Xét đây là vật cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

Đối với 02 (hai) gói nylon chứa thảo mộc khô xay nhuyễn. Theo kết luận giám định số 4473/C09B ngày 21/9/2020 của Phân viện khoa học hình sự Bộ Công an tại Tp Hồ Chí Minh: Trong đó 01 (một) gói là ma túy, có khối lượng 0,9415g (không phẩy chín bốn một năm gam), là cành, lá, hoa cần sa; 01 (một) gói là ma túy, có khối lượng 0,8244g (không phẩy tám hai bốn bốn gam), loại AMB-FUBINACA. Mẫu vật đã sử dụng hết cho công tác giám định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S, màu vàng trắng, số imei: 358759050302545 (bên ngoài vỏ máy). Điện thoại này, bị cáo dùng để liên lạc với Đạt mua ma túy và bán ma túy nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Lê Văn Y** phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo **Lê Văn Y** 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/8/2020.

2. *Về vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu tiêu hủy : 01 gói niêm phong mã vụ 1486/20 Q2, bên ngoài có chữ ký đối tượng Lê Văn Y và hình dấu công an phường Cát Lái Quận 2 ; chữ ký thượng úy Bùi Công Danh; chữ ký Nguyễn Trường Giang bên trong có 41 gói nylon chứa tinh thể không màu. Theo kết luận giám định số 1486/KLGD-H ngày 31/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự CATP Hồ Chí Minh đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 4,2891 gram (bốn phẩy hai tám chín một gram), loại Methamphetamine. Khối lượng còn lại sau giám định là 3,8792g (ba phẩy tám bảy chín hai gam); 01 (một) cân tiểu ly hiệu Gold ssies; 01 (một) bình gas hiệu Blue sky; 02 (hai) cây kéo; 01 (một) bình thủy tinh có gắn ống hút và ống thủy tinh; 02 (hai) bình thủy tinh trong đó 01 bình bị vỡ phần đầu; 02 (hai) ống hút nhựa; 50 (năm mươi) ống thủy tinh các loại; 42 túi nylon rỗng màu trắng; 01 (một) túi nylon rỗng màu đen; 01 (một) hộp kim loại hình chữ nhật màu trắng có nắp đậy; 01 (một) túi vải màu đen ba ngăn có dây kéo

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước : 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S, màu vàng trắng, số imei: 358759050302545 (bên ngoài vỏ máy).

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 46/QĐ-VKSQ2 ngày 30/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh).

3. *Về án phí*: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Lê Văn Y nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

3. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức;
- Công an thành phố Thủ Đức;
- PC53 - Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- PC81 - Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Thi hành án Dân sự thành phố Thủ Đức;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Anh Ngọc

